

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Kính thưa: - Quý vị khách mời,
- Quý Cổ đông, quý Đại biểu.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Định Bình (đã được sửa đổi lần thứ 6 tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2021);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Định Bình được ban hành vào ngày 20 tháng 4 năm 2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Thủy điện Định Bình đã được sửa đổi và thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 19/4/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Thủy điện Định Bình được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC;

Nay Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát:

- Bà Bùi Thị Hạnh : Trưởng ban chuyên trách
- Ông Tăng Trần Nhân : Thành viên
- Bà Lê Thị Xuân Loan : Thành viên

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.
- Thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, giám sát các hoạt động và đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính 6 tháng và năm của Công ty.
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
- Xem xét báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC về báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Đã tiến hành kiểm tra chứng từ và sổ sách kế toán năm 2021.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Cuối năm đã yêu cầu các bộ phận liên quan tiến hành kiểm kê, đánh giá hàng hóa, tài sản cố định, công nợ và quỹ tiền mặt.

3. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát:

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua mức lương, các khoản theo lương và tiền thù lao của Ban kiểm soát như sau:

- Tiền lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 14.500.000 đồng /tháng và các khoản phải nộp theo lương là 23,5% trên tiền lương.
- Tiền thù lao Kiểm soát viên: 5.000.000 đồng/ tháng.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát, tiền thù lao của các kiểm soát viên theo đúng quy định.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

- Phiên họp ngày 15/7/2021 với nội dung kiểm tra báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty.
- Phiên họp ngày 10/02/2022 tiến hành kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty năm 2021.

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021.

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020	KH NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	TỶ LỆ (%)	
						TH/KH 2021	TH 2021 /TH 2020
1	Sản lượng điện	Triệu kwh	41,741	49,500	53,683	108,45	128,61
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	53,505	59,361	65,568	110,46	122,54
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	27,712	29,419	33,213	112,90	119,85
4	Cổ tức	%	32	35	35	100	109,38

Đầu năm 2021 tình hình tích nước của hồ Định Bình đã đầy hồ, là bước đầu thuận lợi cho Công ty cổ phần thủy điện Định Bình trong việc phát điện. Tuy nhiên cũng có hạn chế do việc điều tiết nước của đơn vị quản lý vận hành hồ

chứa nước Định Bình và việc điều độ Điện lực hạn chế công suất nhà máy thủy điện, dịch chuyển giờ phát điện cao điểm theo quyết định 478/QĐ-BCT.

2. Kiểm tra BCTC năm 2021 và công tác hạch toán kế toán.

2.1 Vốn bằng tiền:

Số dư tiền mặt, tiền gửi ngân hàng tại ngày 31/12/2021 là: 32.736.108.272 đồng (trong đó tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn là: 27.550.410.959 đồng). Tiền mặt được thực hiện kiểm kê thực tế khớp đúng với sổ sách. Các khoản tiền gửi ngân hàng đều có biên bản đối chiếu khớp đúng với sổ sách kế toán theo dõi.

2.2 Tài sản cố định và trích khấu hao tài sản:

Trong năm 2021, Công ty không phát sinh tăng tài sản, công tác theo dõi và hạch toán trích khấu hao tài sản cố định đúng quy định. Tại ngày 31/12/2021 nguyên giá TSCĐ 145.978.653.255 đồng, giá trị hao mòn 93.413.841.792 đồng, giá trị còn lại 52.564.811.463 đồng. Trong đó nguồn vốn khấu hao chưa sử dụng là 29.032.823.077 đồng.

2.3 Công nợ phải thu, phải trả:

Đến thời điểm 31/12/2021 Công ty còn khoản phải thu tiền điện với Tổng công ty Điện lực miền Trung là 9.548.230.608 đồng.

Khoản phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn tạm tính năm 2021 là 724.935.353 đồng

Khoản phải trả phí sử dụng nước thiên nhiên để phát điện cho Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định là 861.351.508 đồng.

Khoản phải trả cho người bán 162.208.000 đồng

Khoản phải trả cổ tức cho các cổ đông là 504.178.024 đồng.

Khoản tạm ứng cho người bán (hợp đồng đang thực hiện)

- Công ty trách nhiệm hữu hạn MASON : 114.675.000 đồng

- Trung tâm GSTNN & hỗ trợ phát triển lưu vực sông: 350.000.000 đồng

2.4 Thu nhập tiền lương:

Tổng quỹ tiền lương năm 2021 được Hội đồng quản trị Công ty duyệt theo hình thức khoán trên doanh thu thực hiện với tỷ lệ 7,5%, quỹ tiền lương được trích trong năm 2021 là 4.288.578.351 đồng, tiền lương bình quân đầu người đạt 14.890.897 đồng / người / tháng.

+ Kiểm tra chi phí hoạt động năm 2021.

Khoản chi thường xuyên của năm 2021 đều có chứng từ hợp lệ, chi theo kế hoạch giao.

Kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 37.118.206.795 đồng

- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp : 3.905.148.809 đồng

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 33.213.057.986 đồng

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 3.834 đồng

+ Các hệ số khả năng thanh toán và khả năng sinh lời của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021
Chỉ tiêu khả năng thanh toán		
Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	lần	12,40
Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	5,52
Hệ số khả năng thanh toán nợ nhanh	lần	5,47
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	%	52
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	34
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	37
Thu nhập trên cổ phiếu	(đ/CP)	3.834

3. Kiểm tra tình hình chi trả cổ tức năm 2021.

Căn cứ nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2021 giao kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021 là 35%. Trong năm Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình đã thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông làm 3 đợt là 35% với số tiền là 28.805.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 28/5/2021 chi trả đợt 1, tỷ lệ 20% trên cổ phiếu: 16.460.000.000 đồng.
- Ngày 30/9/2021 chi trả đợt 2, tỷ lệ 10% trên cổ phiếu: 8.230.000.000 đồng.
- Ngày 17/3/2022 chi trả đợt 3, tỷ lệ 5% trên cổ phiếu: 4.115.000.000 đồng.

4. Kiểm tra công tác đầu tư và công tác khác.

- Công tác chuẩn bị cơ hội đầu tư các dự án:

Chủ trương Dự án nâng cao đập Hồ Định Bình, đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác đầu tư của Công ty trong thời gian đến. Hội đồng quản trị đã thống nhất giao cho Ban điều hành Công ty tập trung chủ động tích cực theo dõi, nắm bắt tình hình để báo cáo Hội đồng quản trị.

- Công tác vận hành, bảo dưỡng, lắp đặt, sửa chữa:

Năm 2021, nhà máy tiếp tục vận hành an toàn, hiệu quả với công suất tương ứng mực nước hồ do đơn vị quản lý điều tiết theo quy trình vận hành liên hồ chứa và vận hành theo lệnh Điều độ B37.

Vào đầu tháng 8 khi mực nước hồ xuống thấp không thể phát điện, Công ty chuyển nhân viên vận hành từ làm việc theo ca kíp sang làm việc theo giờ hành chính để thực hiện công tác bảo dưỡng định kỳ nhà máy theo phương án 3 tại chỗ. Đến đầu tháng 9 công tác bảo dưỡng hoàn thành, nhà máy vận hành trở lại.

Công ty cũng đã triển khai công tác vớt rác ở cửa nhận trước, sau khi vớt rác công suất phát điện tăng lên hẳn so với trước.

Ngoài ra, năm 2021 tại nhà máy cũng đã xảy ra các sự cố về đường dây truyền tải nhưng Công ty đã kịp thời xử lý sự cố, giảm thiểu tác động đến doanh thu.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty tích cực, chủ động giúp Công ty phát triển vững chắc. Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp hằng quý (cuộc họp HĐQT quý III/2021 do tình hình dịch bệnh Covid 19 nên tổ chức họp trực tuyến và lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản) để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đặt ra mục tiêu quý kế tiếp để Ban giám đốc thực hiện, các cuộc họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc Công ty, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Ban điều hành chỉ đạo các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng điều lệ, các quy trình, quy chế của Công ty, các quy định của Nhà nước. Các hoạt động của Ban giám đốc chủ động tích cực để ứng phó với những thay đổi về thời tiết ảnh hưởng đến lượng nước về hồ, nghiên cứu phương án phát điện để nâng cao kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhất là trong tình hình dịch bệnh Covid 19.

Công tác điều hành sản xuất tại Công ty ổn định, các trang thiết bị máy móc vận hành tốt, phát huy tối đa công suất các tổ máy trong mùa khô. Bộ máy lãnh đạo gọn nhẹ, cán bộ nhân viên ít nên phát huy tốt năng suất lao động trong Công ty. Tổng số lao động gồm 24 người, trong đó lao động gián tiếp 06 người, lao động trực tiếp vận hành 3 tổ máy là 18 người.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban kiểm soát; Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự. Hội đồng quản trị và Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty.

Thông tin liên lạc giữa Ban giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc liên tục báo cáo nhanh qua tin nhắn và email về tình hình vận hành nhà máy cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÔNG TY.

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan. Chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hoạt động công bố thông tin của Công ty tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho công ty đại chúng.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao, tuy rằng tình hình rất khó khăn và phức tạp do covid 19 nhưng Công ty đã khắc phục được những hạn chế do

dịch bệnh, đã lên phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình mới nhằm không để ảnh hưởng đến công tác vận hành của nhà máy.

Kết quả thực hiện 3 chỉ tiêu đều vượt kế hoạch giao: Trong đó sản lượng đạt 108,45%, tổng doanh thu đạt 110,21% và lợi nhuận đạt 112,90%.

* Trong thời gian tới, Ban kiểm soát kiến nghị Công ty quan tâm các vấn đề sau:

Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty tiếp tục các giải pháp để nâng cao công tác quản trị, đặc biệt chú trọng đến hoạt động sản xuất để nâng cao hiệu quả kinh doanh, ngăn ngừa các rủi ro cho Công ty. Tích cực tìm kiếm các dự án đầu tư có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Định Bình năm 2021, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chúc sức khỏe quý đại biểu, quý cổ đông;

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGD Cty;
- Lưu (BKS)

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Bùi Thị Hạnh



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878; 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: *Phân phối lợi nhuận năm 2021*

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6) được cổ đông thông qua ngày 19/4/2021;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2021 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC ngày 17/01/2022;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

- | | |
|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1. Lợi nhuận ròng chưa phân phối chuyển sang năm 2021 | : 1.480.359.027 đồng |
| 2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 | : 33.213.057.986 đồng |
| 3. Lợi nhuận phân phối năm 2021 | : 34.693.417.013 đồng |
| 3.1 Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 {5% x (2)} | : 1.660.652.899 đồng |
| 3.2 Phân phối cổ tức năm 2021 là 35% tương đương | : 28.805.000.000 đồng |
| <i>(Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2021 là không dưới 35%)</i> | |
| 3.3 Thương vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế | : 379.377.000 đồng. |
| <i>(Thực hiện theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ)</i> | |
| 3.4. Lợi nhuận năm 2021 để lại năm 2022 | : 3.848.387.114 đồng |

Trân trọng./.

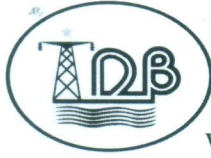
Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, HNX;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thắng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878, 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6) được cổ đông thông qua ngày 19/4/2021;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần thủy điện Định Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	Tỉ lệ (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm (kWh)	49.500.000	51.592.000	104,23
2	Tổng doanh thu {(2.1) + (2.2) + (2.3)}	59.361.331.000	67.071.940.000	112,99
2.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	58.261.331.000	65.321.940.000	112,12
2.2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.100.000.000	1.500.000.000	136,36
2.3	Thu nhập khác	0	250.000.000	
3	Tổng chi phí {(3.1) + (3.2) + (3.3)}	26.500.344.000	31.024.938.500	117,07
3.1	Giá vốn hàng bán	22.495.364.000	26.871.519.500	119,45
3.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.004.980.000	4.153.419.000	103,71
3.3	Chi phí hoạt động tài chính, chi phí khác	0	0	
4	Tổng Lợi nhuận trước thuế {(2) – (3)}	32.860.987.000	36.047.001.500	109,70
5	Chi phí thuế TNDN	3.441.699.000	3.754.700.150	109,09
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN {(4) – (5)}	29.419.288.000	32.292.301.350	109,77
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	3.575	3.728	109,77

Trân trọng./.

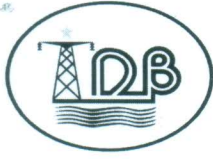
Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, HNX;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thắng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô: 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946878, 2211705

Fax: (0256) 3946877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6) được cổ đông thông qua ngày 19/4/2021;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần thủy điện Định Bình kính trình 02 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (có khác nhau về trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) để Đại hội đồng cổ đông xem xét, chọn phương án thông qua như sau:

1. Cơ sở lập phương án: Về trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi:

a. Phương án 1: do đa số thành viên Hội đồng Quản trị thống nhất tại Biên bản kiểm tra phiếu lấy ý kiến HĐQT ngày 31/3/2022, đề xuất giữ nguyên mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty như đã thực hiện từ trước đây là 5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

b. Phương án 2: do cổ đông lớn là Tổng công ty Điện lực miền Trung (tỉ lệ 24,09% cp/VĐL) tại văn bản số 1953/EVNCP-C-TCKT+TH ngày 322/3/2022 đề xuất trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi theo hướng dẫn quy định tại Điều 18 Thông tư số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TBXH về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Theo đó, mức trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi theo cơ chế sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động:
 - + Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
 - + Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
 - + Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
- Quỹ thưởng của người quản lý công ty:
 - + Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện của người quản lý công ty.

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện của người quản lý công ty.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của 02 phương án:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Phương án 1	Phương án 2
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	32.292.301.350	32.292.301.350
2	Lợi nhuận để lại các năm trước	3.848.387.114	3.848.387.114
3	Lợi nhuận năm 2022 phân phối ((1)+(2))	36.140.688.464	36.140.688.464
3.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.614.615.068	1.010.226.000
-	Quỹ thưởng của người quản lý công ty		213.216.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động		797.010.000
3.2	Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế	Theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ	Theo khoản b điểm 1 của Tờ trình này
3.3	Cổ tức phân phối năm (%) (Bằng tiền)	≥ 40 % (32.920.000.000)	≥ 40 % (32.920.000.000)
3.4	Lợi nhuận để lại năm sau	1.606.073.396	2.210.462.464

Ghi chú: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, tùy theo tình hình SXKD thực tế của Công ty quyết định tỉ lệ, thời điểm, phương thức tạm ứng cổ tức và các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2022 để thực hiện tạm ứng bằng tiền tối thiểu trước 31/12/2022 là 30% và tổng số tạm ứng không vượt quá 40%.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, HNX
- Website Cty;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thái Văn Thắng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô: 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định
Tel: (0256) 3946878, 2211705; Fax: (0256)3946877
Website: www.thuydiendinhbinh.vn Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: **Chọn phương án tiền lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS năm 2022**

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6) được cổ đông thông qua ngày 19/4/2021;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần thủy điện Định Bình kính trình 02 Phương án tiền lương chuyên trách, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 để Đại hội đồng cổ đông xem xét, chọn phương án thông qua như sau:

1. Cơ sở lập phương án:

a. Phương án 1: do đa số thành viên Hội đồng Quản trị thống nhất tại Biên bản phiếu lấy ý kiến HĐQT ngày 31/3/2022 đề xuất giữ nguyên như đã thực hiện các năm 2020, 2021.

b. Phương án 2: do cổ đông lớn là Tổng công ty Điện lực miền Trung (tỉ lệ 24,06% cp/VĐL) tại văn bản số 1953/EVNCP-C-TCKT+TH ngày 22/3/2022 đề xuất xây dựng theo Quy chế về công tác lao động và tiền lương trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 135/QĐ-EVN ngày 31/10/2021 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Việc điều chỉnh lương, thù lao người quản lý công ty thực hiện so với kế hoạch như sau:

- Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương, thù lao bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương, thù lao bình quân kế hoạch.

- Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương, thù lao bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương, thù lao bình quân kế hoạch.

- Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương, thù lao bình quân thực hiện của người quản lý công ty là người đại diện phần vốn nhà nước phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương, thù lao bình quân kế hoạch.

2. Mức tiền lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS năm 2022 kế hoạch của 02 phương án:

DVT: triệu đồng

STT	Chức vụ	Số người	Phương án 1		Phương án 2	
			Tiền lương/ tháng/ người	Thù lao/ tháng/ người	Tiền lương/ tháng/ người	Thù lao/ tháng/ người
I	Hội đồng quản trị			45,000	30,420	22,464
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1		10,000		6,318
2	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	3		7,000		5,382
3	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	1		7,000	30,420	
4	Người quản trị, thư ký Công ty	1		7,000		
II	Ban kiểm soát		14,500	10,000	28,080	10,764
1	Trưởng ban chuyên trách	1	14,500		28,080	
2	Ủy viên BKS không chuyên trách	2		5,000		5,382
	Tổng cộng năm:			834,000	1.100,736	

Ghi chú:

- Chi phí trên chưa bao gồm BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ và các chế độ khác chi cho người quản lý chuyên trách mà Công ty phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Tổng cộng năm 2022 của 2 phương án không đồng nhất về cách tính như sau:

+ Đối với phương án 1: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc nhận thù lao Ủy viên HĐQT được ĐHCĐ thông qua và nhận lương Giám đốc trong quỹ lương khoán toàn Công ty (là 7,5% doanh thu bán điện chưa thuế, phí) được phân phối theo quy chế tiền lương, thưởng do HĐQT ban hành. Lương bình quân của Giám đốc năm 2021 là 28,233 triệu đồng/tháng và từng năm thay đổi theo doanh thu bán điện.

+ Đối với phương án 2: Người quản trị, thư ký Công ty sẽ được HĐQT quyết định mức thù lao phù hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, HNX;
- Website Cty;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Thái Văn Thắng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định
Tel: (0256) 3946 878, 2211705 Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6) được cổ đông thông qua ngày 19/4/2021;
- Căn cứ nội dung đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Ban kiểm soát công ty;

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Việt Nam chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán DTL miền Trung;
3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
4. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
5. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học Tp HCM
6. Công ty TNHH kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để thực kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, HNX;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thắng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 202



THẺ BIỂU QUYẾT

Họ và tên Đại biểu:

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết:

cổ phần;

Trong đó:

- Số lượng cổ phần sở hữu:

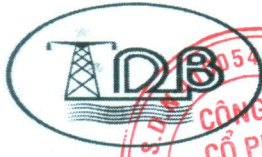
cổ phần;

- Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:

cổ phần;

- Số lượng cổ phần nhận đại diện vốn:

cổ phần;



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Họ và tên Đại biểu: _____
2. Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: _____ cổ phần;
- Trong đó:
- Số lượng cổ phần sở hữu: _____ cổ phần;
 - Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: _____ cổ phần;
 - Số lượng cổ phần đại diện vốn: _____ cổ phần;
- (Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

Vấn đề	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Vấn đề 1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022.			
Vấn đề 2	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021			
Vấn đề 3	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị			
Vấn đề 4	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát			
Vấn đề 5	Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2021			
Vấn đề 6	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022			
Vấn đề 7 (Phân phối lợi nhuận 2022)	<i>Phương án 1 (do HĐQT đề xuất): trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi bằng mức các năm trước đây là 5% Lợi nhuận sau thuế.</i>			
	<i>Phương án 2 (do Cổ đông lớn CPC - 24,09%/VĐL đề xuất): trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.</i>			
Vấn đề 8 (Lương, thù lao HĐQT, BKS 2022)	<i>Phương án 1 (do HĐQT đề xuất): lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS giữ nguyên như các năm 2020, 2021.</i>			
	<i>Phương án 2 (do Cổ đông lớn CPC - 24,09%/VĐL đề xuất): lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS theo Quyết định số: 135/QĐ-EVN ngày 31/10/2021 của Tập đoàn Điện lực VN.</i>			
Vấn đề 9	Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022			

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các trường hợp: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết. Đối với vấn đề có 02 phương án thì biểu quyết **Tán thành** cho không quá **MỘT** phương án.

Quy Nhơn, Ngày 29 tháng 4 năm 2022

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ và tên)

Quy Nhơn, ngày 29 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình
Mã số doanh nghiệp : 4100541602
Địa chỉ trụ sở chính : Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, Phường
Quang Trung, TP Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Điện thoại : 0256.394 6878
Fax : 0256.394 6877
Thời gian tổ chức : 08 giờ 30, ngày 29 tháng 4 năm 2022
Địa điểm tổ chức : KS Hải Âu, 489 An Dương Vương, Quy Nhơn

**PHẦN 1
GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP**

1.1 BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Thành phần Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Bà: Bùi Thị Hạnh – Trưởng BKS chuyên trách Công ty.
- Bà: Lê Thị Xuân Loan – Thành viên BKS Công ty.
- Ông: Tăng Thành Nhân – Thành viên BKS Công ty.

Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 16/3/2022, sở hữu 8.230.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1.2 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI

- Ban tổ chức giới thiệu Chủ tịch Đoàn

- Ông: Thái Văn Thắng – Chủ tịch HĐQT.
- Ông: Trần Xuân Toàn – Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông nhất (bằng cách giơ thẻ biểu quyết) danh sách Chủ tịch đoàn

- Chủ tịch đoàn giới thiệu Thư ký

- Ông: Phan Thành Hiệp – Thư ký Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông nhất danh sách Thư ký

- Chủ tịch đoàn giới thiệu Ban kiểm phiếu

- Bà: Bùi Thị Hạnh – Trưởng BKS chuyên trách Công ty.
- Bà: Lê Thị Xuân Loan – Thành viên BKS Công ty.
- Ông: Nguyễn Lương Nam - CB Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông nhất danh sách Ban Kiểm Phiếu.

1.3 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông: Thái Văn Thắng – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua (bằng cách giơ thẻ biểu quyết) Chương trình Đại hội.

**PHẦN 2
NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2021, kế hoạch công tác năm 2022

Người trình bày: Ông Trần Xuân Toàn – Chức vụ: Giám đốc

2. Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 đã được kiểm toán

Người trình bày: Ông Trương Đình Du – Chức vụ: Kế toán trưởng

3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Người trình bày: Ông Thái Văn Thắng – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động công Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Người trình bày: Bà Bùi Thị Hạnh – Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát chuyên trách

5. Các Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông:

Người trình bày: Ông Thái Văn Thắng – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

- 5.1 Phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2021;
- 5.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2022;
- 5.3 Kế hoạch phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022;
- 5.4 Tiền lương chuyên trách, thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2022;
- 5.5 Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022.

PHẦN 3 THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

I. Thảo luận: Các Đại biểu đã góp ý và nêu các câu hỏi sau:

Ý kiến cổ đông:

.....

.....

.....

Ông – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn chủ tịch tiếp thu các góp ý và đã giải đáp các câu hỏi của Đại biểu như sau:

- 1
- 2

II. Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình của HĐQT

Bà Bùi Thị Hạnh – Chức vụ Trưởng ban kiểm phiếu: hướng dẫn thể lệ biểu quyết các nội dung trình bày và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thảo luận, góp ý.

Các Đại biểu tiến hành biểu quyết các nội dung đã báo cáo, Hội đồng quản trị đã trình.

PHẦN 4 KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Bà Bùi Thị Hạnh – Chức vụ Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền sở hữu/ủy quyền có quyền biểu quyết, bầu cử tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết quả từng nội dung được biểu quyết như sau:

Vấn đề 1: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2021, kế hoạch công tác năm 2022

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, Báo cáo của Ban Giám đốc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 2: Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 đã được kiểm toán

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 3: Báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 4: Báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động công Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, Báo cáo của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 5: Phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2021

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 5 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 6: Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2022

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, vấn đề 6 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 7: Kế hoạch phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022

Phương án 1: do HĐQT đề xuất

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, phương án 1 của vấn đề 7 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Phương án 2: do cổ đông lớn CPC (24,09%/VĐL) đề xuất

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, phương án 2 của vấn đề 7 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 8: Tiền lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2022

Phương án 1: do HĐQT đề xuất

➤ **Kết quả biểu quyết**

- + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%
- + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

Như vậy, phương án 1 của vấn đề 8 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Phương án 2: do cổ đông lớn CPC (24,09%/VĐL) đề xuất

➤ **Kết quả biểu quyết**

- | | | |
|-----------------------------|---------------------|-----------------|
| + Số phiếu tán thành: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ:% |
| + Số phiếu không tán thành: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ:% |
| + Số phiếu không ý kiến: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ:% |

Như vậy, phương án 2 của vấn đề 8 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Vấn đề 9: Lựa chọn công ty kiểm toán Công ty năm 2022

➤ **Kết quả biểu quyết**

- | | | |
|-----------------------------|---------------------|-----------------|
| + Số phiếu tán thành: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ:% |
| + Số phiếu không tán thành: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ:% |
| + Số phiếu không ý kiến: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ:% |

Như vậy, vấn đề 9 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**PHẦN 5
THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP**

Biên bản họp này đã đọc trước Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là% và được được lưu trữ tại Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình kết thúc vào lúc ... giờ ... phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

PHAN THÀNH HIỆP

THÁI VĂN THẮNG

Số: /2022/NQ-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn, ngày 29 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2014, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực ngày 01/01/2021; Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, ngày 29/4/2022 của Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình.

Ngày 29/4/2022, tại KS Hải Âu, 489 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty CP Thủy điện Định Bình được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu/ủy quyền cổ phần chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Định Bình đã thống nhất và biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2021, kế hoạch công tác năm 2022

Đại hội đã thông qua vấn đề 1 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Đại hội đã thông qua vấn đề 2 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Đại hội đã thông qua vấn đề 3 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Đại hội đã thông qua vấn đề 4 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2021:

- | | |
|-------------------------------------------------------|------------------------|
| 1. Lợi nhuận ròng chưa phân phối chuyển sang năm 2021 | : 1.480.359.027 đồng. |
| 2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 | : 33.213.057.986 đồng. |
| 3. Lợi nhuận phân phối năm 2021 | : 34.693.417.013 đồng. |
| 3.1 Quỹ khen thưởng, phúc lợi {5% x (2)} | : 1.660.652.899 đồng. |
| 3.2 Thưởng vượt lợi nhuận năm 2021 | : 379.377.000 đồng. |
| 3.3 Phân phối cổ tức là 35% tương đương | : 28.805.000.000 đồng. |
| Trong đó cổ tức đã tạm ứng là 35% (3 đợt) tương đương | : 28.805.000.000 đồng. |
| 3.4. Lợi nhuận năm 2021 để lại năm sau | : 3.848.387.114 đồng |

Đại hội đã thông qua vấn đề 5 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2022:

- | | |
|--------------------------------|------------------------|
| - Sản lượng điện thương phẩm | : 51.592.000 kWh |
| - Tổng doanh thu | : 67.071.940.000 đồng. |
| - Tổng chi phí | : 31.024.938.500 đồng. |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN | : 32.292.301.350 đồng. |
| - Lãi cơ bản trên cổ phiếu | : 3.728 đồng/cp |

Đại hội đã thông qua vấn đề 6 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022:

a. Trường hợp phương án 1 được thông qua

- | | |
|-------------------------------------------------------|------------------------|
| 1. Lợi nhuận ròng chưa phân phối chuyển sang năm 2021 | : 3.848.387.114 đồng. |
| 2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 | : 32.292.301.350 đồng. |
| 3. Lợi nhuận phân phối năm 2022 | : 36.140.688.464 đồng. |
| 3.1 Quỹ khen thưởng, phúc lợi {5% x (2)} | : 1.614.615.068 đồng. |
| 3.2 Thưởng vượt lợi nhuận năm 2022 | : Theo kết quả SXKD |

3.3 Phân phối cổ tức là 40% tương đương : 32.920.000.000 đồng.

3.4. Lợi nhuận năm 2022 để lại năm sau : 1.606.073.396 đồng

Đại hội đã thông qua vấn đề 7 phương án 1 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

b. Trường hợp phương án 2 được thông qua

1. Lợi nhuận ròng chưa phân phối chuyển sang năm 2021 : 3.848.387.114 đồng.

2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 : 32.292.301.350 đồng.

3. Lợi nhuận phân phối năm 2022 : 36.140.688.464 đồng.

3.1 Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 1.010.226.000 đồng.

Thực hiện theo cơ chế sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: giá trị kế hoạch là 797.010.000 đồng

+ Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

+ Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.

- Quỹ thưởng của người quản lý công ty: giá trị kế hoạch là 213.216.000 đồng

+ Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện của người quản lý công ty.

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện của người quản lý công ty.

3.2 Phân phối cổ tức là 40% tương đương : 32.920.000.000 đồng.

3.3. Lợi nhuận năm 2022 để lại năm sau : 2.210.462.464 đồng

Đại hội đã thông qua vấn đề 7 phương án 2 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 8: Thông qua lương chuyên trách, thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2022:

a. Trường hợp phương án 1 được thông qua

1. Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 10.000.000 đồng/tháng/người

2. Thù lao Ủy viên HĐQT không chuyên trách : 7.000.000 đồng/tháng/người

3. Thù lao Phụ trách quản trị, thư ký : 7.000.000 đồng/tháng/người

4. Lương Trưởng BKS chuyên trách : 14.500.000 đồng/tháng/người

5. Thù lao Ủy viên BKS không chuyên trách: 5.000.000 đồng/tháng/người

Tổng mức là 834 triệu đồng/năm. Chi phí này chưa bao gồm BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ và các chế độ khác chi cho Trưởng BKS chuyên trách mà Công ty phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đại hội đã thông qua vấn đề 8 phương án 1 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

b. Trường hợp phương án 2 được thông qua

1. Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 6.318.000 đồng/tháng/người

2. Thù lao Ủy viên HĐQT không chuyên trách: 5.382.000 đồng/tháng/người

3. Lương Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc: 30.420.000 đồng/tháng/người

4. Trưởng BKS chuyên trách: 28.080.000 đồng/tháng/người

5. Thù lao Ủy viên BKS không chuyên trách: 5.382.000 đồng/tháng/người

Tổng mức là 1.100,736 triệu đồng/năm. Thực hiện điều chỉnh theo cơ chế sau:

- Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty là người đại diện phần vốn nhà nước phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

Chi phí này chưa bao gồm BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ và các chế độ khác chi cho người quản lý chuyên trách mà Công ty phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đại hội đã thông qua vấn đề 8 phương án 2 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 9: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Công ty năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu sau để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.
2. Công ty TNHH Kiểm toán DTL miền Trung.
3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.
4. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte.

5. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học Tp HCM.

6. Công ty TNHH kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Đại hội đã thông qua vấn đề 9 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên để triển khai thực hiện theo đúng pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCKNN; Sở GDCKHN (đề CBTT);
- Trung tâm lưu ký CK;
- Ban kiểm soát;
- Hội đồng quản trị;
- Ban giám đốc;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

THÁI VĂN THẮNG